

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 2 Điều 149, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Ngõ 15, tổ 17, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Anh Hoàng Tiến C, sinh năm: 1982; địa chỉ: SN 31, đường L, tổ 15, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2020, chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Tiến C đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự cụ thể như sau:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị H và anh C nhất trí thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 06/8/2010 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Vân A đủ 18 tuổi, Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

[3]. Về Tài sản chung: Không có.

[4]. Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000đ chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0002121 ngày 13 tháng 5 năm 2020.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Tiến C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Vân A, sinh ngày 06/8/2010 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Vân A đủ 18 tuổi, Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về Tài sản chung: Không có.

- Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị Hương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0002121 ngày 13 tháng 5 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS;
- UBND p. Tr, TPHG;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy